

Nghị quyết liên tịch
của HĐND tỉnh- UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh cần thơ
Về việc ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa
HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ

HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh cần thơ

Căn cứ Hiến pháp năm 1992 của nước CHXHCN Việt Nam;
Căn cứ Nghị quyết 07/NQ.TW ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị TW Đảng cộng sản Việt Nam (Khoá VII) về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất; Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam;
Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;
Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 12/06/1999;
Căn cứ Nghị định số 50/2001/NĐ-CP ngày 16/8/2001 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
Căn cứ Thông tri số 10/2001/TT-MTTW ngày 25/9/2001 của Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa ủy ban Mặt trận Tổ quốc với Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân;
Xuất phát từ yêu cầu phối hợp công tác giữa HĐND, UBND với UBMTTQVN các cấp trong tỉnh nhằm tập hợp, tăng cường và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân phục vụ cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa tỉnh nhà; đồng thời, tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong phối hợp công tác những năm qua giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN các cấp trong tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Nghị quyết này "Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND tỉnh, UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ".

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Nghị quyết số 02/NQ.LT ngày 10 tháng 6 năm 1995 của UBND tỉnh Cần Thơ và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ V/v ban hành Quy chế phối hợp hành động giữa UBND với UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân các cấp trong tỉnh".

Điều 3. HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức triển khai và thực hiện các quy định trong bản Quy chế kèm theo Nghị quyết này./.

TM.UBMTTQVN tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Trần Minh Sơn

TM.HĐND tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Phạm Thanh Vận

TM.UBND tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Nguyễn Phong Quang

**quy chế
phối hợp công tác
giữa HĐND tỉnh, UBND tỉnh và UBMTTQVN
tỉnh Cần Thơ**
**(Ban hành theo Nghị quyết liên tịch số: 115 /NQ-LT ngày 20/12/2002
của HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ)**

**Chương I
những quy định chung**

Điều 1. Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ nhằm đề cao trách nhiệm, quyền hạn của mỗi bên, tạo điều kiện cho mỗi bên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật.

Điều 2. Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ sẽ thúc đẩy mối quan hệ hoạt động giữa cơ quan Nhà nước (HĐND, UBND) với tổ chức chính trị - xã hội (UBMTTQVN), nơi thể hiện ý chí nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn, đảm bảo những điều kiện cần thiết cho UBMTTQVN tham gia xây dựng bảo vệ chính quyền của dân, do dân, vì dân.

Điều 3. Sự phối hợp công tác giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ dựa trên nguyên tắc hiệp thương dân chủ, hợp tác bình đẳng nhằm phát huy dân chủ trong các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa tỉnh nhà.

**Chương II
phối hợp công tác giữa HĐND, UBND với UBMTTQVN tỉnh**

Mục 1. Phối hợp chung

Điều 4. Về việc tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân.

HĐND, UBND tham gia với UBMTTQVN tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển đa dạng các hình thức tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu, đoàn kết mọi người trong tỉnh và kiều bào, động viên mọi nguồn lực, tham gia các phong trào yêu nước thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương, góp phần xây dựng quê hương đất nước.

Điều 5. Về hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân.

1. HĐND, UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với UBMTTQVN tỉnh xây dựng chương trình giáo dục, tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định, Chỉ thị của UBND tỉnh và các chương trình hành động của UBMTTQVN tỉnh tổ chức các cuộc vận động, các phong trào yêu nước, tập hợp đoàn kết nhân dân giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; chăm lo các đối tượng chính sách, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; giải quyết các vấn đề xã hội, tệ nạn xã hội; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. HĐND, UBND tỉnh tham gia ý kiến với UBMTTQVN tỉnh về mục tiêu, nội dung các cuộc vận động và đảm bảo các điều kiện cho Mặt trận tổ chức triển khai các cuộc vận động mang tính xã hội rộng rãi.

Điều 6. Về công tác bầu cử.

1. HĐND, UBND tỉnh phối hợp với UBMTTQVN tỉnh chuẩn bị các bước trong quá trình tiến hành cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND các cấp theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định; thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử, triển khai tập huấn công tác bầu cử; hướng dẫn các bước trong quy trình hiệp thương; giám sát kiểm tra công tác bầu cử.

2. HĐND, UBND tỉnh thông qua Ban Tổ chức Chính quyền tỉnh và Sở Tài chính Vật giá đảm bảo điều kiện, phương tiện, kinh phí cần thiết và kịp thời để UBMTTQVN tỉnh thực hiện quyền và trách nhiệm của mình trong công tác bầu cử.

Điều 7. Tổ chức lấy ý kiến các dự án Luật, Pháp lệnh, Nghị định và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

1. HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi trước dự thảo các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị có liên quan đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận; quyền và lợi ích của người dân ở địa phương để UBMTTQVN tỉnh tham gia ý kiến. Đồng thời, có trách nhiệm tổng hợp những kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh về dự kiến chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định, Chỉ thị của UBND tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ký ban hành.

2. HĐND, UBND tỉnh có Công văn chỉ đạo chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng đảm bảo các điều kiện, phương tiện, kinh phí đảm bảo cho Ban Thanh tra nhân dân hoạt động. Phối hợp với UBMTTQVN tỉnh xây dựng và hướng dẫn tổ chức Ban Thanh tra nhân dân hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đạt hiệu quả thiết thực.

3. HĐND, UBND tỉnh phối hợp với UBMTTQVN tỉnh tổ chức các hội nghị lấy ý kiến trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân đóng góp các dự án Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ theo yêu cầu của ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, ủy ban Trung ương MTTQVN.

Điều 8. Tham dự các kỳ họp của HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh.

1. Tại các kỳ họp của HĐND tỉnh, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh được mời tham dự phiên họp để thông báo về hoạt động của Mặt trận trong tham gia xây dựng chính quyền và đề xuất, kiến nghị những vấn đề bức xúc của cử tri với HĐND, UBND tỉnh.

Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh được mời tham dự các phiên họp của UBND tỉnh khi bàn về các vấn đề có liên quan.

2. Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh được mời tham dự các cuộc họp của UBMTTQVN tỉnh để thông báo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, những vấn đề khác có liên quan ở địa phương và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của Mặt trận để xem xét, giải quyết, trả lời theo luật định.

Mục 2. Phối hợp công tác giữa HĐND với UBMTTQVN tỉnh

Điều 9. Về việc giới thiệu Hội thẩm nhân dân cấp tỉnh, tuyển chọn Thẩm phán Tòa án nhân dân.

1. Chậm nhất là ba mươi ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp. Thường trực HĐND tỉnh thông báo để Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu Hội thẩm Tòa án nhân dân cấp tỉnh cho HĐND cùng cấp bầu.

2. Chậm nhất là ba mươi ngày (30 ngày), trước ngày khai mạc kỳ họp, Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán Tòa án nhân dân gửi hồ sơ, danh sách dự kiến để Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức lấy ý kiến nhân dân nơi cư trú đối với người dự kiến được tuyển chọn làm Thẩm phán Tòa án nhân dân.

Điều 10. Tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND tỉnh.

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu HĐND tỉnh theo định kỳ.

Điều 11. Về hoạt động giám sát.

Thường trực HĐND tỉnh chủ trì phối hợp Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh xây dựng kế hoạch, cung cấp thông tin và cùng tham gia các hoạt động giám sát việc thực thi pháp luật của các cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, đại biểu dân cử trên địa bàn tỉnh.

Mục 3. Phối hợp giữa UBND với UBMTTQVN tỉnh

Điều 12. tham gia các tổ chức tư vấn.

1. UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước cùng cấp có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện và cử đại diện tham gia các Ban vận động mang tính toàn dân, toàn tỉnh do UBMTTQVN tỉnh chủ trì.

2. UBMTTQVN tỉnh có trách nhiệm cử đại diện tham gia các Hội đồng tư vấn, các Ban chỉ đạo do UBND và các cơ quan Nhà nước cùng cấp chủ trì.

Điều 13. Vận động nhân dân trong các phong trào thi đua yêu nước.

UBMTTQVN tỉnh chủ trì trong các cuộc vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng do UBND tỉnh đề ra.

Điều 14. Về hoạt động đối ngoại.

1. UBND tỉnh và cơ quan Nhà nước có trách nhiệm tham gia xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động đối ngoại nhân dân của UBMTTQVN tỉnh.

2. UBND tỉnh và cơ quan Nhà nước mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham gia và phối hợp hoạt động đối ngoại Nhà nước có liên quan đến hoạt động đối ngoại nhân dân.

Điều 15. Trả lời kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh.

1. Tại các kỳ họp của HĐND tỉnh đại diện UBMTTQVN tỉnh trực tiếp nêu kiến nghị thì HĐND tỉnh có trách nhiệm trả lời ngay tại kỳ họp, trong trường hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị.

2. UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh.

3. UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét những kiến nghị về việc đình chỉ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật được phản ánh thông qua UBMTTQVN tỉnh.

Điều 16. Kinh phí, điều kiện hoạt động của UBMTTQVN tỉnh.

1. UBND tỉnh và cơ quan tài chính cùng cấp có trách nhiệm đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí hoạt động đột xuất (các cuộc vận động), từ nguồn ngân sách Nhà nước trên cơ sở dự toán của UBMTTQVN tỉnh theo Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. UBND tỉnh và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện phương tiện làm việc để UBMTTQVN tỉnh hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. UBND tỉnh và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chỉ đạo theo hệ thống ngành dọc có trách nhiệm đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, điều kiện phương tiện làm việc để UBMTTQVN các huyện, thị, thành trong tỉnh hoạt động theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

**Chương III
tổ chức thực hiện**

Điều 17. Định kỳ 6 tháng, 1 năm Thường trực HĐND, Thường trực UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ có cuộc họp sơ kết tình hình thực hiện Quy chế phối hợp; đánh giá những mặt làm được, những việc chưa làm được; bổ sung, thay đổi một số điều khoản cho phù hợp thực tế địa phương và chủ trương mới của Đảng và Nhà nước. Thời gian cuộc họp do ba bên thỏa thuận.

Điều 18. Các Ban thuộc HĐND tỉnh, các Sở, Ban ngành thuộc UBND tỉnh, các Ban chuyên môn và các thành viên UBMTTQVN tỉnh Cần Thơ chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

**TM.UBMTTq việt nam
tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Trần Minh Sơn**

**TM.hội đồng nhân dân
tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Phạm Thanh Vận**

**TM.ủy ban nhân dân
tỉnh cần thơ
chủ tịch
(đã ký)
Nguyễn Phong Quang**